

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN B  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 262/2022/HSST  
Ngày 16/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Bạc Thị Liên

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Văn Tám  
2. Bà Nguyễn Thị Tâm

**- Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

**- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Bà - Nguyễn Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 261/2022/HSST ngày 23/8/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:267/2022/QĐXX-HS ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Vàng Thị X.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ  
Sinh năm 1982. Tại Điện Biên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Na C, xã Hẹ M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ.

Con ông: Vàng Giồng S (đã chết); Con bà: Vừ Thị M (đã chết); Chồng: Sùng A Đ, sinh năm 1978; Bị cáo có 06 con; con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: 01: Nhân thân; Ngày 05/10/2020 bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101A về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt 1.500.000đ, bị cáo chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2022 và được áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2022, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

**2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị X - Luật sư cộng tác viên** của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, tỉnh Điện Biên ( có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/6/2022, Xê đi bộ từ nhà ở bản N, xã Hẹ M, huyện Đ ra khu vực đường giữa bản Na, xã Hẹ M thì gặp và mua được 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với giá 130.000đ của một người đàn ông dân

tộc Thái không biết tên, tuổi địa chỉ. Mua bán xong, X cầm 03 gói ma túy trong tay phải rồi đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày khi X đang đi bộ trên đường thuộc bản N, xã H thì bị Tổ công tác Công an xã H, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải Xế đang cầm 02 gói Heroine và 01 gói chứa 03 viên Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 25/6/2022 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,14gam, gửi toàn bộ giám định lý hiệu M1.

03 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có khối lượng là 0,28 gam gửi toàn bộ giám định ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 928/KI-KTHS ngày 02/7/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng ký hiệu M1 thu giữ của Vàng Thị X gửi giám định là chất ma túy loại Heroine.

Mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu M2 thu giữ của Vàng Thị X gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định M1:0,09gam; M2:021gam.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKSĐB ngày 22/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng Thị X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo Vàng Thị X từ 16 tháng đến 19 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị miễn án phí đối với bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của VKS là phù hợp với tính chất mức độ của bị cáo. Bị cáo là dân tộc sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo;

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Thị Xế một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Điện Biên, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vàng Thị X là đối tượng nghiện chất ma túy. Ngày 25/6/2022 tại bản Na Côm, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, Vàng Thị X có hành vi cất giấu trên người 0,14 gam Heroine và 0,28gam Methamphetamine. Tổng khối lượng 02 chất ma túy bị cáo cất giấu là 0,42gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,14 gam Heroine và 0,28 gam Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 2 chất ma túy 0,42 gam của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Hẹ M, huyện Đ bản thân được không được đi học: Ngày 05/10/2020 bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101A về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mức phạt 1.500.000đ, bị cáo chưa thi hành. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy. Xét đề nghị của VKS và người bào chữa là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông ở bản N, xã H theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được do vậy HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật được hoàn lại sau giám định M1:0,09gam Heroine M2: 0,21 gam Methamphetamine.

[7]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS; Điều 331; Điều 333/BLTTHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Thị X phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Vàng Thị X 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bắt đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ 03 ngày.

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật được hoàn lại sau giám định M1:0,09gam Heroine M2: 0,21 gam Methamphetamine. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 22/8/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Vàng Thị X được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/11/2022).

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Đ;
- VKS huyện Điện Biên;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bạc Thị Liên**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bạc Thị Kiên**

**Lò Văn Thương**

**Bạc Thị Liên**

